

Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 75/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

1. Anh Bùi Văn T - Sinh năm: 1991 - CCCD số: 038091036741

Địa chỉ: Thôn A, xã T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Lương Thị N - Sinh năm: 1992 - CCCD số: 040192001289

Địa chỉ: Bản H, xã H, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Văn T và chị Lương Thị N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa vào ngày 21/9/2011.

Quá trình chung sống với nhau được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, từ năm 2020 đến nay vợ chồng đã sống ly thân không quan tâm đến nhau cuộc sống của ai tự lo. Ngày 07/4/2026 xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Nay anh T và chị N không thay đổi ý kiến và đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị N và anh T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Bùi Thị Quỳnh N1, sinh ngày 06/3/2012 và Bùi Gia N2, sinh ngày 31/10/2017.

Chị N và anh T thống nhất thỏa thuận giao cháu Bùi Thị Quỳnh N1 cho chị Lương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bùi Gia N2 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên thỏa thuận thống nhất không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

[3] Về tài sản: Các đương sự đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Các đương sự thống nhất thỏa thuận chị Lương Thị N nhận nộp toàn bộ lệ phí của việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị N và anh Bùi Văn T.

- Về con chung: Chị Lương Thị N và anh Bùi Văn T thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Bùi Thị Quỳnh N1, sinh ngày 06/3/2012 và Bùi Gia N2, sinh ngày 31/10/2017.

Anh chị thống nhất giao cháu Bùi Thị Quỳnh N1 cho chị Lương Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bùi Gia N2 cho anh Bùi Văn T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Văn T và chị Lương Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

Anh T và chị N có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Lương Thị N và anh Bùi Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Chị Lương Thị N chịu 300.000đồng tiền lệ phí sơ thẩm về hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0002669 ngày 07/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh T; Chị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND Khu vực 3 - Thanh Hóa;
- THA DS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thọ Bình, T. Thanh Hóa (ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VDS.

THẨM PHÁN

Hoàng Ngọc Tuấn

